TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/ DS-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2022
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 232/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2021; quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP DDTPT VN

Địa chỉ: BT, số 35 HV, quận HK, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Kh – Giám đốc Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang (theo quyết định ủy quyền số 545/QĐ-BIDV ngày 22/6/2021 của Ngân hàng TMCP DDTPT VN)

Người đại diện theo ủy quyền : Bà Thân Hải Ng – Giám đốc phòng giao dịch Lý Thái Tổ - Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang; Địa chỉ: Số 97, đường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 395/QĐ-QLRR ngày

30/9/2021 của ông Nguyễn Văn Kh – Giám đốc Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang).

Bà Ng có mặt.

**** Bị đơn:*** Bà Trần Thị Hương Gi, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số nhà A, ngõ 2 (nay là ngõ B, ngách M), đường TT, phường LLi, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn Đông Ph, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà A, ngõ 2 (nay là ngõ B, ngách M), đường TT, phường LLi, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1974; Địa chỉ: CT, tổ dân phố CT, phường XG, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 30/9/2021, đơn khởi kiện sửa đổi ghi ngày 20/10/2021 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn Ngân hàng TMCP DDTPT VN do người đại diện trình bày:

Ngày 12/02/2015 Ngân hàng TMCP DDTPT VN - Chi nhánh Bắc Giang và bà Trần Thị Hương Gi đã ký kết hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD với thỏa thuận, Ngân hàng cho bà Gi vay số tiền 480.000.000 đồng (bốn trăm tám mươi triệu đồng), mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn cho vay 36 tháng. Thời hạn rút vốn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Về lãi suất cho vay trong hạn là 12,5%, lãi suất kỳ thứ hai trở đi áp dụng bằng lãi suất cho vay của của Ngân hàng TMCP DDTPT VN – chi nhánh Bắc Giang tương ứng với thời hạn cho vay tại thời điểm điều chỉnh. Lãi suất quá hạn tính bằng 150% lãi suất trong hạn. Trường hợp lãi suất trong hạn được điều chỉnh thì lãi suất quá hạn được tính theo mức lãi suất trong hạn đã điều chỉnh. Thỏa thuận trả nợ gốc như sau: Ngày 15/8/2015 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/02/2016 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/8/2016 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/02/2017 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/8/2017 trả 80.000.000 đồng; Ngày 12/02/2018 trả 80.000.000 đồng. Tiền lãi của mỗi kỳ được thỏa thuận trả vào ngày 15 của các tháng là tháng 5, tháng 8, tháng 11, tháng 2 và ngày đáo hạn. Hợp đồng trên, bà Gi đứng ra ký với tư cách bên vay vốn, ông Nguyễn Đông Ph là chồng bà Gi đã ký với tư cách bên đồng trả nợ tại giấy đề nghị vay vốn.

Để đảm bảo khoản vay theo hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang đã ký kết hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba là bà Trần Thị Hương Gi, ông Nguyễn Đông Ph, hợp đồng số 01/2015/5918511/HĐBĐ ngày 05/02/2015 với thỏa thuận bà Trần Thị Hương Gi, ông Nguyễn Đông Ph thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Gi, ông

Ph là xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657, biển kiểm soát 98A – 067.26, đã được Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005243, tên chủ sở hữu Trần Thị Hương Gi. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp có công chứng, chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại Hà Nội. Ngoài hợp đồng thế chấp, bà Gi và ông Ph còn ký kết hợp đồng ủy quyền xử lý tài sản thế chấp số 01/2015/5918511/HĐUQ ngày 05/2/2015, để giao cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang có toàn quyền xử lý tài sản thế chấp trong trường người vay vi phạm nghĩa vụ.

Ngày 12/02/2015 Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh tỉnh Bắc Giang giải ngân đủ số tiền 480.000.000 đồng cho bà Trần Thị Hương Gi. Số tiền trên, theo đề nghị của bà Gi và trên cơ sở hợp đồng mua bán, Ngân hàng đã chi trả bằng hình thức chuyển trả cho Công ty cổ phần ô tô Trường Hải – Chi nhánh Long Biên (bên bán xe ô tô cho bà Gi).

Về việc thanh toán: Theo thỏa thuận, bà Gi phải thanh toán trả tiền vay gốc và lãi từng kỳ theo thời gian như đã nêu trên, ngày 20/5/2015 bà Gi trả được số tiền lãi 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng. Sau đó bà Gi không trả được bất cứ số tiền gốc, lãi nào khác cho Ngân hàng. Đến nay, tiền vay gốc bà Gi còn nợ là 480.000.000 đồng. Tiền lãi tính đến ngày 16/3/2022 còn nợ: lãi trong hạn là 399.446.666 đồng; Lãi quá hạn là 146.920.000 đồng.

Ngân hàng TMCP DDTPT VN yêu cầu bị đơn bà Trần Thị Hương Gi và người liên quan ông Nguyễn Đông Ph cùng phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn đã tính trên và yêu cầu tiếp tục trả tiền lãi cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ.

Trong trường hợp bà Gi, ông Ph không thực hiện việc thanh toán cho Ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657, biển kiểm soát 98A - 067.26, đã được Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005243 tên bà Trần Thị Hương Gi để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Bị đơn bà Trần Thị Hương Gi đã được Tòa án gửi, tống đạt các văn bản tố tụng, xong không đến Tòa án làm việc, không có bản tự khai nêu quan điểm, ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi Tòa án. Kết quả xác minh của Tòa án thì hiện nay bà Gi không có mặt tại địa phương, không thuộc trường hợp đã xuất cảnh ra nước ngoài. Ông Nguyễn Đông Ph chồng của bà Gi không nhận văn bản tố tụng do Tòa án gửi cho bà Gi, không cung cấp địa chỉ, số điện thoại liên lạc của bà Gi, do đó Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi đăng ký hộ khẩu, nơi cư trú của bà Gi và thông báo trên báo Công Lý, Trung

tâm Quảng cáo và dịch vụ truyền thông – Đài tiếng nói Việt Nam (VOV AMS), trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tỉnh Bắc Giang để báo tin cho bà Gi đến làm việc tại Tòa án.

Ông Nguyễn Đông Ph là chồng của bà Trần Thị Hương Gi là người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, hiện nay cư trú tại địa chỉ Số nhà A, ngõ 2 (nay là ngõ B, ngách M), đường TT, phường LLi, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang đã được tống đạt các văn bản tố tụng, tuy nhiên ông Ph không nhận văn bản tố tụng của Tòa án, không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản nêu ý kiến, quan điểm, do đó Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của ông Ph.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế Đ, tại biên bản ghi lời khai ngày 08/02/2022 trình bày: Trước đây ông có quan hệ quen biết với vợ chồng chị Trần Thị Hương Gi và anh Nguyễn Đông Ph ở địa chỉ số nhà A, ngõ 2, đường TT, Phường LL, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Khoảng cuối năm 2014 ông có ý định mua xe ô tô để đi lại nên nhờ chị Gi, anh Ph đi tìm xe và mua giúp ông. Ông đã đưa cho vợ chồng chị Gi số tiền 400.000.000 đồng để mua xe và nhờ chị Gi đứng tên đăng ký xe. Khi đó chị Gi nói nên mua xe mới, thiếu tiền thì để chị Gi vay Ngân hàng, ông đồng ý. Sau đó, mọi thủ tục mua xe và thế chấp vay ngân hàng như thế nào ông không rõ. Khoảng tháng 5 năm 2015 ông và chị Gi có lập giấy tờ xác nhận về việc nhờ đứng tên hộ đăng ký xe biển kiểm soát 98A – 067.26, nội dung giấy này ghi rõ việc ông nhờ chị Gi đứng tên hộ đăng ký xe ô tô trên xác nhận việc ông đã đưa cho chị Gi số tiền gốc là 405.000.000 đồng và tiền lãi để chị Gi đi nộp trả Ngân hàng là 26.700.000 đồng. Tháng 7 năm 2015, chị Gi mới mang xe và một bản phô tô giấy tờ xe có dấu của Ngân hàng cho sử dụng trong thời hạn 3 tháng giao cho ông. Khoảng hai tháng sau thì ông biết được việc chị Gi vỡ nợ và bỏ trốn khỏi địa phương. Kể từ đó đến nay, ông không biết tin tức gì của chị Gi. Ông là người trực tiếp quản lý xe ô tô Biển kiểm soát 98A – 067.26, nhưng không giám sử dụng xe vì không có giấy tờ. Nay Ngân hàng TMCP DDTPT VN khởi kiện chị Trần Thị Hương Gi và anh Nguyễn Đông Ph về việc thanh toán trả số nợ gốc 480.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015 đồng thời yêu cầu xem xét tài sản thế chấp, quan điểm của ông, khoản nợ trên là trách nhiệm của vợ chồng chị Gig với Ngân hàng, ông không đề nghị chị Gi vay cho ông toàn bộ khoản tiền trên. Đối với chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 98A – 069.26, thực tế chị Gi là người đứng tên chủ sở hữu tài sản và tài sản này đã được thế chấp tại Ngân hàng TMCP DDTPT VN thì ông nhất trí với yêu cầu của Ngân hàng xem xét, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án đối với khoản nợ của chị Gi tại Ngân hàng TMCP DDTPT VN. Đối với việc ông đã đưa tiền cho chị Gi nhờ mua xe hộ thì ông không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Do điều kiện công việc bận nên ông đề nghị Tòa án cho vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án,

trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các phiên tòa xét xử.

Ngày 28/02/2022, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang cùng đại diện chính quyền địa phương tiến hành thẩm định tài sản xe ô tô nhãn hiệu KIA-RIO có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657, biển kiểm soát 98A - 067.26. Xe hiện do ông Nguyễn Thế Đ quản lý.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến, quan điểm như yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền nợ gốc là 480.000.000 đồng; tiễn lãi tính đến ngày xét xử 22/4/2022 là: lãi trong hạn: 405.366.666 đồng; Lãi quá hạn là 158.760.000 đồng. Yêu cầu tiếp tục chịu các khoản nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 23/4/2022 cho đến khi tất toán khoản vay. Trường hợp bà Gi, ông Ph không thực hiện việc thanh toán, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA- RIO có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657, biển kiểm soát 98A - 067.26 đã được Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005243 tên bà Trần Thị Hương Gi để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đông Ph đã được tống đạt hợp lệ và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, lần thứ hai không có lý do, do đó HĐXX xét xử vụ án là đúng quy định tại điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ điều 26, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điều 147; điều 184; điều 227; điều 228; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 429; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền nợ gốc 480.000.000 đồng, lãi trong hạn: 405.366.666 đồng; lãi quá hạn: 158.760.000 đồng và tiếp tục phải trả lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Trường hợp bà Gi, ông Ph không thực hiện việc thanh toán thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là

xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO, biển kiểm soát 98A - 067.26, có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657, đã được Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005243 tên bà Trần Thị Hương Gi để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Về chi phí thông báo nguyên đơn phải chịu. Về chi phí thẩm định, án phí bà Gi và ông Ph phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sau khi tiến hành nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn khởi kiện của của Ngân hàng TMCP DDTPT VN cùng các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức và nội dung đơn khởi kiện.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, đã thông báo, tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho các đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Trần Thị Hương Gi và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đông Ph vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa ngày 05/4/2022, ngày 22/4/2022 không có lý do, ông Nguyễn Thế Đ xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó HĐXX căn cứ điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử.

[3].Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015, thời hiệu khởi kiện vụ án là 3 năm kể từ ngày quyền, nghĩa vụ bị vi phạm. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 16/11/2016, Ngân hàng TMCP DDTPT VN đã có đơn khởi kiện tranh chấp liên quan đến hợp đồng tín dụng đến Tòa án, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án ngày 28/8/2017, Ngân hàng đã rút đối với yêu cầu khởi kiện về xem xét hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015 và rút yêu cầu phát mại tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/5918511 ngày 05/02/2015. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã có công văn yêu cầu cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang xem xét về dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự trong vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 19/CSĐT-PC44 ngày 01/6/2017 và có công văn số 4731/CSĐT-VPCQCSĐT ngày 02/12/2020 về việc thông báo kiến nghị khởi tố của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xác định giao dịch giữa các đương sự trong vụ án là giao dịch dân sự. Ngày 05/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn, do đó Tòa án xác định thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định.

[4].Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, các đương sự không tự giải quyết được, bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố Bắc Giang, căn cứ điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

[5]. Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho thấy, giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP DDTPT VN - Chi nhánh Bắc Giang và bị đơn Trần Thị Hương Gi đã ký kết hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015 với nội dung thỏa thuận: Ngân hàng TMCP DDTPT VN – Chi nhánh Bắc Giang cho bà Trần Thị Hương Gi vay số tiền 480.000.000 (bốn trăm tám mươi triệu) đồng để trả tiền mua xe ô tô, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất cho vay kỳ đầu 12,5%/năm. Lãi suất thả nổi điều chỉnh theo kỳ là 6 tháng; lãi suất quá hạn tính bằng 150% lãi suất trong hạn. Trường hợp lãi suất trong hạn điều chỉnh thì lãi suất nợ quá hạn sẽ tính theo mức lãi suất quá hạn đã được điều chỉnh. Thời gian trả nợ gốc theo kỳ gồm: Ngày 15/8/2015 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/02/2016 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/8/2016 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/02/2017 trả 80.000.000 đồng; Ngày 15/8/2017 trả 80.000.000 đồng; Ngày 12/02/2018 trả 80.000.000 đồng. Về tiền lãi của mỗi kỳ được thỏa thuận trả vào ngày 15 của các tháng 5, tháng 8, tháng 11, tháng 2 và ngày đáo hạn. Hợp đồng đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, theo quy định. Sau khi ký kết hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện việc giải ngân, trực tiếp chuyển tiền trả cho doanh nghiệp bán xe ô tô cho bà Gi số tiền 480.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, lãi suất trong hạn kỳ đầu tiên từ ngày 15/5/2015 đến ngày 12/8/2015 được tính bằng 12,5%/năm. Các kỳ sau lãi suất trong hạn đều được ngân hàng điều chỉnh bằng 12%/năm.

Về việc thanh toán: Các tài liệu, chứng từ ngân hàng cung cấp cho thấy bà Gi đã thanh toán được khoản tiền vay như sau: Ngày 20/5/2015, bà Gi trả cho Ngân hàng số tiền lãi là 16.000.000 đồng, sau khi thanh toán khoản tiền trên, đại diện của Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam đã chứng minh, bà Gi không thanh toán bất cứ khoản tiền nào khác. Bà Gi và ông Ph đến nay không có văn bản hay bất cứ ý kiến phản đối gì với việc Ngân hàng khởi kiện và đưa ra các căn cứ chứng minh bà Gi, ông Ph không vi phạm nghĩa vụ. Như vậy, bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc, lãi theo kỳ thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, do đó nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ. Tại hợp đồng tín dụng trên, bên vay chỉ có bà Trần Thị Hương Gi ký tên, nhưng tại Giấy đề nghị vay vốn ghi 26/01/2015 thì ông Nguyễn Đông Ph đã ký tên bên đồng trả nợ, hơn nữa hợp đồng vay thực hiện trong thời kỳ bà Gi, ông Ph là vợ chồng, mục đích vay để mua ô tô là tài sản chung của vợ chồng nên căn cứ điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014,

Tòa án buộc cả ông Ph và bà Gi có trách nhiệm với khoản nợ gốc, lãi cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN theo hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015 gồm: Tiền nợ gốc: 480.000.000 đồng; lãi trong hạn là 405.366.666 đồng, lãi quá hạn là 158.760.000 đồng. Từ các căn cứ trên, xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Trần Thị Hương Gi và người liên quan Nguyễn Đông Ph phải trả cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn còn nợ và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/4/2022 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ theo mức lãi các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015.

Về hợp đồng thế chấp tài sản: Giữa Ngân hàng và bà Trần Thị Hương Gi, ông Nguyễn Đông Ph đã ký kết hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/5918511/HĐBĐ ngày 05/02/2015, Tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO, biển kiểm soát 98A - 065.26 có số khung KNADN412BF6511935, số máy G4FAES833657 để đảm bảo nghĩa vụ cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng trên. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Đ & T, ngày 12/02/2015 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội. Như vậy, Hợp đồng thế chấp tài sản trên được ký kết trên cơ sở bình đẳng, thể hiện ý chí của các bên, đúng quy định của Bộ luật dân sự, được đăng ký hợp pháp. Các bên đến nay không tranh chấp, không ai yêu cầu tuyên bố giao dịch trên vô hiệu. Tài sản ô tô thế chấp được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký mang tên chủ xe là Trần Thị Hương Gi, tài sản trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông Ph và bà Gi. Ông Nguyễn Thế Đ khai đã đưa tiền cho bà Gi mua chiếc xe trên hộ ông, nhưng nay xe mang tên bà Gi và thế chấp tại Ngân hàng TMCP DDTPT VN nên ông Đông không có ý kiến gì, do đó xác định tài sản ô tô nhãn hiệu KIA RIO, biển kiểm soát 98A - 065.26 là của bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph, việc bà Gi và ông Ph thế chấp tài sản cho Ngân hàng để đảm bảo nghĩa vụ là hoàn toàn hợp pháp. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, trong trường hợp bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[6]. Về các chi phí tố tụng:

Về chi phí đăng thông tin hết 6.000.000 đồng, đại diện Ngân hàng TMCP DDTPT VN nhận chịu và đã nộp chi phí trên. Do đó, bị đơn không phải chịu chi phí đăng thông tin.

Về chi phí thẩm định tài sản hết 3.000.000 đồng, căn cứ điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc bị đơn bà Trần Thị Hương Gi và người liên quan là ông Nguyễn Đông Ph phải chịu.

Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Gi và ông Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điều 26, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điều 147; điều 157; ; điều 184điều 227; điều 228; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 429; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP DDTPT VN.

Buộc bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền gốc là 480.000.000 đồng; Lãi trong hạn là: 405.366.666 đồng; Lãi quá hạn là 158.760.000 đồng. Tổng cộng gốc, lãi là: 1.044.126.666 (Một tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu một trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng.

Kể từ ngày 23/4/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền trên, bà Gi và ông Ph tiếp tục phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 02/2015/5918511/HĐTD ngày 12/02/2015.

Trong trường hợp bà Gi, ông Ph không thực hiện việc thanh toán cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO, biển kiểm soát 98A - 067.26, có số khung KNADN412BF6511936; Số máy G4FAES833657 đã được Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005243 tên Trần Thị Hương Gi để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Về chi phí tố tụng:

+ Ngân hàng TMCP DDTPT VN chịu 6.000.000 (sáu triệu) đồng chi phí đăng thông báo. Xác nhận ngân hàng đã nộp đủ.

Bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph phải chịu 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền chi phí thẩm định tài sản. Số tiền chi phí thẩm định trên được hoàn trả cho Ngân hàng TMCP DDTPT VN.

Về án phí: Bà Trần Thị Hương Gi và ông Nguyễn Đông Ph phải chịu 43.323.000 (bốn mươi ba triệu ba trăm hai mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP DDTPT VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.892.000 đồng tại biên lai thu số 0001143 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
-VKSND TP Bắc Giang;
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hằng